

Bản án số: 89/2023/DS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng
sử dụng thẻ tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Kiên Hiên
- Bà Lê Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Mộng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118B/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 310/2023/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

Trụ sở: Pasteur, phường Bến Nghé, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hàn Ngọc Vũ; Chức danh: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ liên lạc: Ung Văn Khiêm, Phường J, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn L, là người đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền số: 108202.23.23 ngày 26/7/2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

(có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Đỗ Huy T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường H, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/02/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Qcó ông Trần Văn L là người đại diện theo ủy quyền thống nhất trình bày:

Ngày 19/3/2018, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q(VIB) đã cấp Thẻ tín dụng cho ông Đỗ Huy T, chi tiết như sau: Loại thẻ: Thẻ tín dụng tín dụng quốc tế VIB Platinum Cash Back; Số thẻ: 5138927042693257; Ngày cấp: 03/04/2018; Hạn mức thẻ: 250.000.000 đồng; Lãi suất, phí: theo Biểu phí và Điều khoản điều kiện thẻ từng thời kỳ; Hiệu lực thẻ: 30/4/2021.

Quá trình sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế VIB Platinum Cash Back số 5138927042693257 ông Đỗ Huy T sử dụng số tiền 1.065.755.300 đồng, lãi phát sinh: 116.428.856 đồng, phí phát sinh là 152.711.079 đồng. Đã thanh toán được tổng số tiền: 842.069.773 đồng, trong đó thanh toán tiền nợ gốc là 816.136.449 đồng, đã thanh toán tiền lãi 22.743.591 đồng, đã thanh toán tiền phí là 3.189.733 đồng. Đến ngày 04/02/2019, ông T ngừng không thanh toán thêm cho ngân hàng bất cứ khoản nợ nào.

Tạm tính đến ngày 28/9/2023, ông T còn nợ Ngân hàng TMCP Qtổng số tiền 492.825.462 đồng, trong đó nợ gốc là 249.618.851 đồng, nợ tiền lãi 93.685.265 đồng, Nợ phí 149.521.346 đồng.

Ngân hàng TMCP Qkhởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đỗ Huy T thanh toán cho Ngân hàng TMCP Qtổng số tiền tạm tính đến ngày 28/9/2023 là: 492.825.462 đồng, trong đó nợ gốc là 249.618.851 đồng, nợ tiền lãi 93.685.265 đồng, nợ phí 149.521.346 đồng. Việc thanh toán phải thực hiện một lần ngay khi quyết định hoặc bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Đỗ Huy T còn tiếp tục phải chịu tiền lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất quá hạn trên số dư nợ gốc, kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2023 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ theo thỏa thuận tại Bản Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ký ngày 19/3/2018 giữa ông Đỗ Huy T và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Vì đây là khoản vay tiêu dùng nên Ngân hàng TMCP Q chỉ yêu cầu cá nhân ông Đỗ Huy T là người vay có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Đỗ Huy T đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, triệu tập họp lệ tham gia các phiên làm việc, phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q có ông Trần Văn L đại diện trình bày:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện: Buộc bị đơn ông Đỗ Huy T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 492.825.462

đồng, trong đó nợ gốc là 249.618.851 đồng, nợ tiền lãi 93.685.265 đồng, nợ phí 149.521.346 đồng. Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra ông Đỗ Huy T phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị đăng ký thế tín dụng quốc tế ngày 19/3/2018.

- Bị đơn ông Đỗ Huy T vắng mặt.

- Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ, đảm bảo thủ tục tố tụng; tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng khác đã tuân thủ đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án và thủ tục tố tụng:

Căn cứ Bản Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ký ngày 19/3/2019 giữa của Đỗ Huy T với Ngân hàng TMCP Q và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Đỗ Huy T có hộ khẩu thường trú tại Cách Mạng Tháng 8, Phường K, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng hiện vắng mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

Xét, bị đơn thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Cư trú, nên địa chỉ Cách Mạng Tháng 8, Phường K, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh được xác định là nơi cư trú cuối cùng.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp về hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Đỗ Huy T có nơi cư trú tại Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp phát sinh từ giao dịch dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3.

Bị đơn ông Đỗ Huy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án và yêu cầu của các đương sự:

[2.1] Nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Đỗ Huy T trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 28/9/2023 là: 492.825.462 đồng, trong đó: nợ gốc là 249.618.851 đồng, nợ tiền lãi 93.685.265 đồng, Nợ phí 149.521.346 đồng.

[2.2] Xét, Bản Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ký ngày 19/3/2018 giữa (VIB) và ông Đỗ Huy T thể hiện (VIB) và ông Đỗ Huy T thỏa thuận ký kết: VIB cấp cho ông Đỗ Huy T thẻ tín số thẻ: 5138927042693257; Loại thẻ: Thẻ tín dụng tín dụng quốc tế Platinum Cash Back; Hạn mức thẻ: 250.000.000 đồng VND; Lãi suất, phí: theo Biểu phí và Điều khoản điều kiện thẻ VIB Platinum (nay là VIB Cash Back) từng thời kỳ. Việc thỏa thuận của các đương sự phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có giá trị pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.3] Về nợ gốc: Căn cứ Bản Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/3/2018 và bảng kê chi tiết giao dịch tài khoản thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Qthể hiện ông T đã sử dụng thẻ tín dụng có hạn mức là 250.000.000 đồng. Căn cứ bảng kê chi tiết giao dịch tài khoản thẻ tín dụng, thì tính đến ngày 28/9/2023, ông Đỗ Huy T còn nợ số tiền gốc là 249.618.851 đồng;

Tại Điều 280 của Bộ luật dân sự quy định: *“[1] Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận”* và tại khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: *"Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ theo hợp đồng tín dụng"*.

Do ông Đỗ Huy T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng yêu cầu ông T thanh toán cho VIB số tiền gốc của Thẻ tín dụng quốc tế số 5138927042693257 là 249.618.851 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 280 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[2.4] Về nợ lãi: Xét, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tính lãi suất, phí: theo Biểu phí và Điều khoản điều kiện thẻ VIB Platinum Cash Back từng thời kỳ theo Giấy đề nghị đăng ký thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/3/2018 để tính lãi .

Điều 280 của Bộ luật dân sự quy định: *...[2] Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc....”* và khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật"*.

Do đó, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q yêu cầu ông Đỗ Huy T phải trả tiền lãi chưa thanh toán tính đến ngày 28/9/2023 cho Thẻ tín dụng quốc tế số 5138927042693257 là 93.685.265 đồng; nợ phí 149.521.346 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[2.5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn: Buộc bị đơn ông Đỗ Huy T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền tính đến ngày

28/9/2023 là 492.825.462 đồng, trong đó nợ gốc là 249.618.851 đồng, nợ tiền lãi 93.685.265 đồng, nợ phí 149.521.346 đồng.

[2.6] Ngoài ra ông Đỗ Huy T phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị đăng ký thế tín dụng quốc tế ngày 19/3/2018.

[2.7] Về thời hạn thanh toán: tại Điều 280 Bộ luật Dân sự quy định: *“Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận ...”* nên yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng buộc bị đơn ông T phải thanh toán toàn bộ gốc và lãi một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 và khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 24, khoản 2 Điều 26 và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản , Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 280 và Điều 463 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam:

Buộc ông Đỗ Huy T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 492.825.462 đồng (bốn trăm chín mươi hai triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi hai đồng), trong đó gồm: tiền nợ gốc: 249.618.851 đồng (hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm mười tám

ngàn tám trăm năm mươi một đồng); tiền nợ lãi trong hạn: 93.685.265 đồng (chín mươi ba triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn hai trăm sáu mươi lăm đồng) và tiền nợ phí: 149.521.346 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu năm trăm hai mươi một ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng), theo Giấy đề nghị đăng ký thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/3/2018.

Việc trả nợ phải thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 29/9/2023 ông Đỗ Huy T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận tương ứng với Thẻ tín dụng quốc tế được phát hành ngày 19/3/2018 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí:

Ông Đỗ Huy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 23.713.018 đồng (hai mươi ba triệu, bảy trăm mười ba ngàn, không trăm mười tám đồng)

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.856.509 đồng (mười một triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm linh chín đồng) theo Biên lai thu số 0008250 ngày 20 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Đỗ Huy T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi Nhận:

- TAND TP HCM
- VKSND Q3 TPHCM
- Chi cục THA Dân sự Q.3
- Các đương sự
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

Trịnh Thị Hoa